

Số: 83/QĐ-THCSVĐ

Văn Đức, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai bổ sung kinh phí năm 2025
của trường THCS Văn Đức**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VĂN ĐỨC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND thành phố Chí Linh về việc bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối trường học;

Căn cứ Quyết định số 2477/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND TP Chí Linh về việc bổ sung kinh phí dạy ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán trường THCS Văn Đức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung kinh phí cho trường THCS Văn Đức, cụ thể như sau:

1. Kinh phí thăng hạng CDNN đối với viên chức: 9.730.000 đồng.
2. Kinh phí dạy thêm ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026: 52.181.000 đồng.

(Theo biểu mẫu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Kế toán, Thủ quỹ, các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Văn Đức
Chương: 622



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 83/QĐ-THCSVD ngày 20/06/2025 của Trường THCS Văn Đức)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: 1000 Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên từ nguồn thu 60% học phí năm 2024	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	61.911
I	Nguồn ngân sách trong nước	61.911
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	61.911
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	61.911
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.730
	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	52.181
	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	